

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **84/2018/HS-ST**
Ngày 22/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đầu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Võ Hoàng Ân**

2/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2018 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/QĐXX-ST ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn X; sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp NT, xã ĐH A, huyện AM, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn L; sinh năm 1964 và bà Lê Thị T; sinh năm 1968; Vợ tên Nguyễn Thị M; sinh năm 1998 và có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2018 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Ông **Trần Văn Đ;** sinh năm 1967 (vắng mặt)

Trú tại: KP. MP, TT. ML, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn X là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng vào khoảng 09 giờ ngày 21 tháng 08 năm 2018 X điện thoại cho người đàn ông tên T (không xác định được nhân thân và địa chỉ) mà X đã quen biết khi còn làm công nhân tại ĐN để hỏi mua ma túy đá với giá 2.200.000 đồng thì T đồng ý bán. T hẹn X đến khu công nghiệp Tam Phước thuộc huyện LT, tỉnh ĐN để thực hiện việc mua bán ma túy. Sau đó X đi xe khách từ tỉnh KG lên khu Công nghiệp Tam Phước, tỉnh ĐN để tìm T. Đến nơi X điện thoại cho T ra chỗ hẹn, tại nơi hẹn T giao cho X 01 bịch ma túy đá, X trả cho T 2.200.000 đồng, sau khi lấy ma túy xong X cất giấu số ma túy trên trong người. Đến khoảng 05 giờ, ngày 22 tháng 8 năm 2018 X đi xe khách về đến KG và đi đến nhà người bạn Nguyễn Quốc S tại ấp MP, xã BA, huyện CT, tỉnh KG chơi. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày X mượn xe mô tô hiệu wave màu đen biển số kiểm soát 68T6- 0246 của S (chủ sở hữu là chị Hồ Thị Bé T) để đi RG chơi thì S đồng ý. X điều khiển xe về hướng R, trên đường đi X cất giấu số ma túy đá mua được vào cốp xe. Khi X điều khiển xe đi trên quốc lộ 61 đến đoạn đường thuộc khu phố MP, thị trấn ML thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang X về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong cốp xe 01 bịch nylon có kích thước 05cm x 05cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 745/KL-KTHS ngày 27 tháng 08 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG, kết luận: Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất màu trắng chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 2,1063 gam

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Văn X đã thành khẩn khai báo về các tình tiết của vụ án giúp cho Cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:

- 01 bịch nylon được hàn kín, kích thước 05cm x 05cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn trong suốt, không đồng nhất nghi là chất ma túy, đã được niêm phong đúng quy định. Số vật chứng trên sau khi giám định còn lại: 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ. Niêm phong mẫu vật, vụ số 745/2018, ngày 27 tháng 08 năm

2018, người chứng kiến Đoàn Văn H, giám định viên Nguyễn Hoàng N, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang. Vật chứng này không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu vàng gold, màn hình bị bể, số IMEI1: 86654039565874, IMEI2: 863654039565866, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong. Vật chứng này sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu những đồ vật như sau:

- Trả lại cho Trần Văn X chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong và tiền Việt Nam là 1.280.000 đồng vì không liên quan đến vụ án.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ - đen, mang biển số 68T6 - 0246, số máy: HC09E-6034967, số khung: RLHHC09096Y034882, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hồ Thị Bé T.

Tại bản cáo trạng số: 85/CT- VKS- CT ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh KG đã truy tố bị cáo Trần Văn X về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn X phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo **Trần Văn X** từ 18 đến 24 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLHS, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ. Niêm phong mẫu vật, vụ số 745/2018, ngày 27 tháng 08 năm 2018, người chứng kiến Đoàn Văn H, giám định viên Nguyễn Hoàng N có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu vàng gold, màn hình bị bể.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Trần Văn X là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng X đã tìm lên huyện LT, tỉnh ĐN gặp một đối tượng tên T hỏi mua ma túy đá loại Methamphetamine đem về sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 22/8/2018 khi X điều khiển xe đến khu phố MP, thị trấn ML, huyện CT, tỉnh KG thì bị Công an bắt quả tang X đang tàng trữ 2,106 gam ma túy loại Methamphetamine trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen mang biển số kiểm soát 68T6-0246. Đối chiếu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...; c) *Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...*”. Như vậy, hành vi cất giấu 2.106 gam Methamphetamine để sử dụng của bị cáo X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn ở trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội của công dân và gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Mặc dù nhận thức được điều đó, thế nhưng chỉ vì nghiện

ngập và để có ma túy sử dụng lâu dài bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy và bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật cố ý tìm mua 2.106 gam ma túy loại Methamphetamine đem về tàng trữ để sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Nếu bị cáo biết tôn trọng pháp luật và sống có trách nhiệm với bản thân thì hôm nay không phải chịu sự nghiêm trị của pháp luật. HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

5.1 Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 745/2018, ngày 27 tháng 08 năm 2018, người chứng kiến Đoàn Văn H giám định viên Nguyễn Hoàng N có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, đây là số ma túy đã thu giữ sau giám còn lại đây là vật cấm tàng trữ và lưu hàng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

5.2 Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu vàng gold, màn hình bị bể đã thu giữ trong vụ án. Qua quá trình điều tra đã chứng minh được chiếc điện thoại này Xuyên sử dụng để liên lạc mua ma túy sử dụng nên cần xử kê biên để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn X phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn X 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 22/8/2018.

Về biện pháp tư pháp áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ. Niêm phong mẫu vật, vụ số 745/2018, ngày 27 tháng 08 năm 2018, người chứng kiến Đoàn Văn H, giám định viên Nguyễn Hoàng N, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang

- Kê biên để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu vàng gold, màn hình bị bể của Trần Văn X.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 56/QĐCGVC ngày 30/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Trần Văn X phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đầu